TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **281**/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 về việc ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Vân T**, sinh năm 1996

HKTT: *** H, phường H, quận H, TP. H

Cư trú: P****, Park * T, quận H, TP. H

Bị đơn: **Anh Nguyễn Đức M**, sinh năm 1995

HKTT và cư trú: Số ** ngõ *** N, phường N, quận L, TP. H

- Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 12/7/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 12/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Vân T và anh Nguyễn Đức M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân phường N, quận L, TP. H hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1.Về con chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Nguyễn Đức M có 01 con chung là Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 22/4/2021. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận anh Nguyễn Đức M

là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị T, anh M mỗi người phải chịu 75.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai số 0066040 ngày 10/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, nay được trả lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội (Số 119 ngày 18/12/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan